|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****TỈNH HÀ TĨNH**Số: /NQ-HĐND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 12 năm 2018* |

**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiên Chương trình mục tiêu quốc gia**

**xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ÐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHOÁ XVII, KỲ HỌP THỨ 8**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân năm 2015;*

*Thực hiện Nghị quyết số 118/2014/NQ-HĐND, ngày 20 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động giám sát của Hội đồng nhân dân các cấp tỉnh Hà Tĩnh;*

*Sau khi xem xét Tờ trình số 406/TTr-HĐND, ngày 07 tháng 12 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo số 81/BC-ĐGS, ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Đoàn giám sát Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát chuyên đề “Việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dụng nông thôn mới giai đoạn 2011-2018 trên địa bàn tỉnh” và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Ðiều 1.** Tán thành với nội dung Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề *“việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dụng nông thôn mới giai đoạn 2011-2018 trên địa bàn tỉnh”*.

Sau gần 8 năm thực hiện, Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (giai đoạn 2011-2018) trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh đã được triển khai, tổ chức thực hiện bài bản, sáng tạo, quyết liệt; ngay từ đầu đã làm tốt công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về Chương trình; ban hành các cơ chế chính sách; quan tâm bố trí nguồn lực; khai thác, huy động nguồn lực xã hội hóa; lồng ghép hợp lý các chương trình, dự án… qua đó đã đạt được nhiều kết quả tích cực, từng bước đi vào chiều sâu, bền vững: Diện mạo nông thôn có nhiều thay đổi nhất là hệ thống giao thông nông thôn, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội; mô hình sản xuất tập trung bước đầu được hình thành, thu nhập và đời sống vật chất, tinh thần của người dân được cải thiện, nâng cao. Với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”*,* từ chỗ còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào đầu tư của Nhà nước, người dân đã chủ động tham gia tích cực vào xây dựng nông thôn mới, đưa xây dựng nông thôn mới trở thành phong trào sôi nổi, rộng khắp cả tỉnh, thành một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của mỗi địa phương, đơn vị. Kết quả, dự kiến hết năm 2018 có 153 xã đạt chuẩn nông thôn mới, chiếm 66,8% tổng số xã, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đại hội tỉnh Đảng bộ lần thứ XVIII đề ra trước 02 năm và cao hơn chỉ tiêu kế hoạch của cả nước; huyện Nghi Xuân đạt chuẩn nông thôn mới trước thời hạn; dự kiến đến năm 2020 toàn tỉnh sẽ có 3-4 huyện đạt chuẩn nông thôn mới. Tiêu chí thứ 20 về xây dựng khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu, vườn mẫu, được cả hệ thống chính trị và người dân đồng tình, tham gia xây dựng tích cực; tạo sự đồng thuận trong Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân; được Trung ương đánh giá là điểm sáng của cả nước trong thực hiện xây dựng nông thôn mới; là yếu tố quan trọng góp phần nâng cao nguồn thu nhập cho người dân, tạo cảnh quan môi trường khu dân cư xanh, sạch, đẹp và thân thiện.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Chương trình còn những hạn chế như: Công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện của một số địa phương có thời điểm thiếu quyết liệt; chưa thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn cơ sở; một số tiêu chí được tỉnh quy định chưa phù hợp với thực tế của địa phương; chất lượng công tác quy hoạch còn hạn chế. Kết quả xây dựng nông thôn mới chưa đồng đều giữa các địa phương. Một số tiêu chí đánh giá đạt chuẩn nhưng chỉ ở mức cơ bản, chưa bền vững. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhất là hạ tầng phục vụ sản xuất ở một số địa phương chưa đồng bộ. Nhiều nơi chỉ chú trọng đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, chưa quan tâm đúng mức đến phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập của người dân. Mô hình sản xuất chủ yếu quy mô nhỏ; sản phẩm hàng hóa chưa nhiều, chất lượng và sức cạnh tranh còn thấp, chưa tạo được mối liên kết chặt chẽ trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; chưa hình thành được nhiều vùng sản xuất hàng hoá tập trung; việc ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nông nghiệp còn hạn chế. Tỷ lệ mô hình, hợp tác xã, tổ hợp tác sau khi hưởng các chính sách hỗ trợ ngừng hoạt động còn khá lớn; việc hấp thu một số chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất, hỗ trợ lãi suất còn hạn chế; công tác đào tạo nghề còn bất cập. Thủ tục đầu tư các công trình trong xây dựng nông thôn mới còn nhiều khó khăn; vốn đầu tư từ ngân sách nhà nước phân bổ chậm; thủ tục giải ngân nguồn vốn xây dựng nông thôn mới, hỗ trợ theo các chính sách đã ban hành còn rườm rà, phức tạp; nợ đọng xây dựng cơ bản ở một số xã còn khá cao. Đời sống vật chất và tinh thần của nông dân một số nơi còn khó khăn; ô nhiễm môi trường nông thôn đang đặt ra nhiều thách thức. Vai trò chủ thể của người dân chưa thực sự được phát huy... Những hạn chế này đã tác động đến hiệu quả, tính bền vững trong việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

**Ðiều 2.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã nghiêm túc tiếp thu đầy đủ các nội dung tại Báo cáo kết quả giám sát chuyên đề *“Việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dụng nông thôn mới giai đoạn 2011-2018 trên địa bàn tỉnh”* và quan tâm thực hiện một số kiến nghị sau:

1. Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 114/2014/NQ-HĐND ngày 20/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định sử dụng vốn ngân sách Nhà nước thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2015 - 2020 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, đảm bảo phù hợp với các nội dung quy định tại Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 và Quyết định số 1760/QĐ-TTg ngày 10/11/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Rà soát, điều chỉnh lại Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới do tỉnh ban hành để thực hiện từ năm 2019; không quy định cứng đối với những tiêu chí bất khả kháng, không thể thực hiện được ở một số địa phương đặc thù; khi đánh giá, công nhận đạt chuẩn nông thôn mới đối với các xã này cần căn cứ, đảm bảo phù hợp với thực tiễn của địa phương; đối với tiêu chí xây dựng khu dân cư kiểu mẫu, vườn mẫu cần quy định theo hướng phù hợp với đặc điểm của từng vùng, miền. Tổ chức xây dựng Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu bám sát quy định của Trung ương, đồng thời phù hợp với đặc điểm, tình hình của tỉnh.

3. Bổ sung các chính sách về công tác bảo vệ môi trường; có cơ chế thu hút các doanh nghiệp đầu tư mở rộng hệ thống thu gom vận chuyển, nâng cấp hệ thống xử lý rác thải lạc hậu; xây dựng các khu liên hợp xử lý chất thải rắn công nghệ cao; có giải pháp khuyến khích phân loại, tự xử lý rác thải trong từng hộ gia đình.

4. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý quy hoạch. Tổ chức rà soát, điều chỉnh nâng cao chất lượng quy hoạch tại các xã, đảm bảo quy hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội chung của tỉnh và Đề án tái cơ cấu lại ngành nông nghiệp, gắn với sắp xếp, chỉnh trang lại khu dân cư. Xây dựng kế hoạch để duy trì và nâng cao tiêu chí xây dựng nông thôn mới theo tiêu chuẩn mới.

5. Tiếp tục xây dựng và nâng cấp hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ; có giải pháp huy động nguồn lực để duy tu, nâng cấp các cơ sở hạ tầng giao thông, thủy lợi; thực hiện có hiệu quả cơ chế trao quyền cho người dân và cộng đồng trong xây dựng, hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông thôn. Thực hiện các giải pháp tăng cường nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, y tế cơ sở; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao năng lực bộ máy, đổi mới công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong thực hiện Chương trình.

6. Chỉ đạo các địa phương đẩy mạnh hoạt động sản xuất, phát triển kinh tế gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và tăng đầu tư các ngành nghề, công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp chế biến nông sản để nâng giá trị hàng hóa và hiệu quả sản xuất; tăng cường tích tụ đất đai để tạo ra các mô hình sản xuất nông nghiệp lớn, bền vững; tập trung phát triển sản xuất theo hướng liên kết, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất; chú trọng đầu ra sản phẩm. Quan tâm đào tạo nghề mới để chuyển dịch cơ cấu lao động nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ. Tổng kết, đánh giá chính xác hoạt động của các mô hình kinh tế được hưởng các chính sách hỗ trợ của tỉnh. Rà soát, đưa ra khỏi danh sách thống kê các mô hình sản xuất, hợp tác xã, tổ hợp tác đã ngừng hoạt động, để phản ánh chính xác chỉ tiêu này.

7. Hàng năm, ưu tiên phân bổ kịp thời chi tiết nguồn kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới cho các huyện, thành phố, thị xã và nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ các xã nằm trong kế hoạch, lộ trình để đảm bảo tiến độ thực hiện. Có các giải pháp khuyến khích đa dạng hóa các nguồn vốn huy động thực hiện Chương trình; hoàn thiện cơ chế phát huy vai trò chủ thể của người dân và cộng đồng nhằm huy động có hiệu quả nguồn lực từ Nhân dân.

8. Chỉ đạo rà soát, thống kê tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Xây dựng kế hoạch, lộ trình để thanh toán nợ đọng xây dựng nông thôn mới, không để phát sinh nợ đọng mới. Cân đối nguồn lực để cấp bù kinh phí cho các xã đã đạt chuẩn ngoài kế hoạch năm 2016. Xem xét việc giao cho các xã chủ động, tự quyết định việc sử dụng tiền thưởng về đích nông thôn mới đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

9. Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá việc đạt chuẩn các tiêu chí theo hướng thực chất, khách quan, minh bạch, tránh phiền hà cho cơ sở. Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, chỉ đạo để duy trì và phát triển các tiêu chí; kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những thiếu sót hoặc tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của địa phương. Đồng thời, phát huy vai trò giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội và cộng đồng dân cư.

10. Kiện toàn tổ chức, bộ máy Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh đảm bảo chuyên trách, chuyên nghiệp, hiệu quả; bố trí nhân sự lãnh đạo Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh phù hợp.

**Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết. Hằng năm, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh Khóa XVII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 13 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;- Ban Công tác đại biểu UBTVQH;- Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chính phủ, Website Chính phủ;- Kiểm toán nhà nước khu vực II;- TT Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;- Đại biểu Quốc hội đoàn Hà Tĩnh;- Đại biểu HĐND tỉnh;- Các Văn phòng: Tỉnh uỷ, Đoàn ĐBQH, HĐND,UBND tỉnh;- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;- Trang thông tin điện tử tỉnh;- Lưu: VT. | **CHỦ TỊCH****Lê Đình Sơn** |